

Số: 4761/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Kế hoạch thực hiện
Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 4544/TTr-SNN ngày 14/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện ven biển và thành phố Quy Nhơn tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện ven biển, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục TS;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (30b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định

*(Ban hành theo Quyết định số ~~476~~ 476/QĐ-UBND ngày 23/12/2016
của UBND tỉnh Bình Định)*

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc, các ngư cụ bị cấm để khai thác thủy sản và tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 19/CT-TTg*), UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tổ chức tốt việc quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện những nhiệm vụ theo Chỉ thị số 19/CT-TTg, tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản, Chỉ thị số 06/1998/CT-UB ngày 20/02/1998 của UBND tỉnh Bình Định V/v nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, xiết máy, chất độc để khai thác thủy sản, đồng thời tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo tồn, bảo vệ các loài thủy sản quý, hiếm, có giá trị kinh tế, các hệ sinh thái đặc thù, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, hội, đoàn thể của tỉnh trong việc theo dõi, giám sát, phát hiện và xử lý nhằm ngăn chặn triệt để hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các loại chất nổ, chất độc, xung điện và ngư cụ cấm trong khai thác thủy sản.

2. Yêu cầu

- Các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể và UBND các huyện, thành phố, thị xã liên quan căn cứ tình hình thực tiễn của từng địa phương và nội dung của kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch hành động các địa phương, đơn vị phải gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn và chấm dứt tình trạng sử dụng xung điện, chất nổ, ngư cụ bị cấm trong khai thác thủy sản nhằm bảo đảm an toàn về tính mạng cho con người và bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản tại các sông, hồ, đầm, ven biển, đảo trên địa bàn tỉnh.

- Có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cấp, các ngành và người dân trong triển khai thực hiện kế hoạch.

II. Nội dung, hình thức và thời gian thực hiện kế hoạch

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện chỉ thị số 19/CT-TTg:

- Lồng ghép, điều chỉnh, bổ sung Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản với Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định (theo Quyết định số 2519/QĐ-CTUBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh Bình Định V/v thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực thực hiện Chương trình Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 188/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

- Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố: Quy Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ tổ chức thành lập/kiện toàn Ban chỉ đạo cấp huyện triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản.

2. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy sản (Luật số 17/2003/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003) và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thủy sản; Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản; Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 13/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2020; Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của UBND tỉnh Bình Định v/v Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 13/6/2014 của UBND tỉnh Bình Định V/v Bổ sung quy chế quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định, thực hiện từ tháng 02 đến tháng 10 hàng năm.

- Sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với tập quán, điều kiện của các thành phần và đối tượng của địa phương như: tập huấn; tờ rơi, panô, áp phích; xây dựng phim phóng sự, tiểu phẩm, ấn phẩm; phát thanh, truyền hình trên báo, đài của địa phương; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Trong đó tập trung tuyên truyền sâu, rộng đối với cộng đồng cư dân sinh sống tại các địa phương ven đầm, ven biển, đảo, người dân làm nghề khai thác thủy sản tự nhiên và đặc biệt là những người dân có hành vi khai thác thủy sản bằng xung điện, chất nổ, chất độc.

3. Công tác bảo vệ nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác thủy sản vi phạm pháp luật; đặc biệt là các hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép, sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản; khai thác các loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn kích thước tối thiểu cho phép khai thác; khai thác các loài thủy sản bị cấm khai thác, các loài thủy sản bị cấm khai thác có thời hạn; sử dụng ngư cụ khai thác thủy sản có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định; sử dụng nghề khai thác thủy sản, các loại tàu khai thác thủy sản bị cấm hoạt động trong vùng nước nội đồng và vùng biển ven bờ theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của UBND tỉnh đã được sự đồng ý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trước mắt tập trung tuần tra, kiểm tra tại các vùng đầm, khu vực ven biển, đảo trọng điểm trên địa bàn tỉnh, như vùng đầm Thị Nại, Đề Gi, Trà Ổ; ven biển Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh ngư cụ, bảo đảm không sản xuất, kinh doanh các ngư cụ cấm theo quy định pháp luật.

- Rà soát, thống kê các hộ dân có sử dụng xung điện, chất nổ, chất độc khai thác thủy sản trên địa bàn để lập danh sách tổ chức theo dõi, kiểm soát việc khai thác, kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm.

4. Thực hiện quy hoạch, xác định vùng cấm khai thác, thời gian và ngư cụ cấm sử dụng để khai thác thủy sản:

- Sửa đổi, bổ sung Quy định quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo tình hình thực tế của địa phương.

- Thành lập và tổ chức quản lý khu bảo tồn vùng nước nội địa cấp tỉnh tại đầm Trà Ổ theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 13/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn vùng nước nội địa đến năm 2020.

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án điều tra, nghiên cứu khoa học làm cơ sở xác định, đề xuất các khu bảo tồn và biện pháp bảo vệ cụ thể đối với từng khu bảo tồn. Tập trung điều tra, nghiên cứu đối với một số thủy vực có nhiều giống loài thủy sản quý hiếm, có giá trị kinh tế và khoa học, có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng cao.

- Triển khai thành lập “Tổ cộng đồng địa phương quản lý vùng ven biển thành phố Quy Nhơn” và thực hiện kế hoạch bảo vệ vùng đệm Khu đa dạng sinh học cao vịnh Quy Nhơn (LMMA) dựa vào cộng đồng theo chương trình của dự án CRSD Bình Định.

- Tiếp tục xây dựng, củng cố và phát triển các “Mô hình Đồng quản lý nghề cá” tại các địa phương ven biển trên toàn tỉnh, nhằm từng bước vận động sự tham gia, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng ngư dân trong công tác quản lý nghề cá, bảo vệ nguồn lợi, môi trường sống của các loài thủy sản trên các vùng nước.

- Triển khai thực hiện phương án phối hợp địa phương kiểm soát chặt chẽ không để phát sinh tàu cá có tổng công suất máy chính nhỏ hơn 20 CV (*kể cả thúng máy*)

5. Phục hồi, tái tạo nguồn lợi thủy sản và các hệ sinh thái

- Vào tháng 4 hàng năm thả bổ sung một số loài thủy sản bản địa, quý hiếm, những loài có giá trị kinh tế vào các thủy vực tự nhiên nhằm bổ sung nguồn lợi thủy sản vào môi trường tự nhiên. Giai đoạn đầu tập trung thả bổ sung một số loài thủy sản bản địa và loài có giá trị kinh tế ở khu bảo tồn đầm Trà Ổ, các bãi giống đầm Đề Gi và đầm Thị Nại nhằm khôi phục nguồn lợi, tăng mật độ quần thể của các loài đã bị khai thác cạn kiệt tại các khu vực này.

- Tiếp tục xây dựng phương án khoanh vùng, tìm giải pháp quản lý, bảo vệ các khu vực có rạn san hô và hệ sinh thái thủy sản quanh khu vực xã Nhơn Hải và Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị 19/CT-TTg theo kế hoạch này. Chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các ngành liên quan, chính quyền địa phương các cấp đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền và phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển các nguồn lợi thủy sản với các nội dung, hình thức tuyên truyền thiết thực, phù hợp với người dân, cộng đồng. Dự toán kinh phí thực hiện hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm tra, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giao dự toán kinh phí cho các địa phương, sở, ngành thực hiện.

- Tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh quy hoạch, xác định vùng nuôi trồng thủy sản, vùng cấm khai thác, thời gian cấm, nghề cấm và ngư cụ bị cấm trong khai thác thủy sản gắn với việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng nhằm phục hồi các hệ sinh thái điển hình như san hô, cỏ biển, bãi giống, bãi đẻ của loài thủy sản tại các thủy vực tự nhiên.

- Tổ chức thực hiện công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản, hàng năm thả bổ sung giống thủy sản ra các thủy vực ngoài tự nhiên theo kế hoạch.

- Phối hợp địa phương tổ chức điều tra, rà soát, thống kê và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc phân cấp địa phương quản lý đối với đối tượng tàu cá loại nhỏ có công suất 20 CV trở xuống và chiều dài đường nước thiết kế dưới 15 mét (*gọi chung là loại tàu cá không thuộc diện đăng kiểm tàu cá*).

- Định kỳ hàng năm tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. UBND các huyện, thành phố:

- Tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai kế hoạch tại địa phương; Triển khai thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng địa phương.

- Đồng thời, tiến hành rà soát, bổ sung và lập quy hoạch khai thác, sử dụng nguồn lợi thủy sản; xây dựng và hình thành các mô hình quản lý nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng do địa phương quản lý. Bố trí ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành để thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng chất nổ, xung điện, ngư cụ bị cấm sử dụng trong khai thác thủy sản; tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cộng đồng dân cư thuộc nhiệm vụ chi của địa phương.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Nông nghiệp và PTNT huyện/thành phố, UBND xã/phường rà soát, thông kê tàu cá loại nhỏ dưới 20 CV (không thuộc diện đăng kiểm: xuồng máy, thúng gắn máy...); tổ chức rà soát, thông kê, lập danh sách các đối tượng hoạt động xung điện, xiết máy, chất nổ khai thác thủy sản và có kế hoạch vận động các đối tượng sử dụng nghề cấm trên địa bàn chuyển đổi nghề phù hợp.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách, quy định hiện hành của Nhà nước về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản đến nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức xây dựng, phát sóng, đăng tải các phóng sự về tác hại của phương pháp đánh bắt hủy diệt, tác động xấu đến hệ sinh thái và gây nguy hiểm đến tính mạng của người dân, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn dân trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động sử dụng xung điện, chất nổ, ngư cụ bị cấm để khai thác thủy sản; chủ động phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương để có các biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng xung điện, chất nổ, ngư cụ bị cấm theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên mở các đợt tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép các loại chất nổ, chất độc, xung điện, ngư cụ bị cấm để khai thác thủy sản. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của

Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

6. Sở Công Thương:

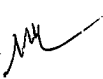
- Tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các cơ quan trực thuộc thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ trái phép theo quy định của pháp luật.

7. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng ngân sách tỉnh, đề xuất UBND tỉnh giao dự toán kinh phí cho các đơn vị, sở, ngành thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

8. Các hội, đoàn thể:

Đề nghị các hội, đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tăng cường vận động, tuyên truyền giáo dục đoàn viên, hội viên tích cực tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nêu cao tinh thần đấu tranh ngăn chặn các hành vi sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép các loại chất nổ, chất độc, xung điện, ngư cụ bị cấm để khai thác thủy sản.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 30/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc thực hiện./. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH




Trần Châu